

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 27-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Huyền Trang.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đinh Thị Minh Thúy.

2. Bà Lê Thị Bồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh H, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Sòi Hùng Thịnh, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam P:

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Cầm Văn Duy và Lò Trung Kiên

Ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam P, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

An Văn H; sinh ngày 02 tháng 02 năm 1990 tại xã G, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản T, xã G, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông An Văn H1, sinh năm 1956 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1960; bị cáo có vợ Đỗ Thị Kim T1, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 30/8/2001, bị Công an huyện P, tỉnh Sơn La xử phạt cảnh cáo về hành vi đánh bạc; Ngày 15/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh sơn La xử phạt 16 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h sáng ngày 26/8/2025, do muốn mua ma túy về sử dụng nên H thuê xe ôm với người không quen biết lên bản S, xã S để tìm mua ma túy, đến nơi H gặp và mua ma túy với 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói nilon

màu xanh, bên trong chứa ma túy (Heroine) với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy H đi đến khu vực đồi thông thuộc tiểu khu T, xã P, lấy gói ma túy vừa mua được ra sử dụng. H nghiền ma túy mua được thành bột rồi cho vào 01 tờ giấy bạc dùng bật lửa đốt và hít vào mũi. Sử dụng ma túy xong, H dùng bật lửa đốt tờ giấy bạc vừa sử dụng và mảnh nilon màu xanh rồi vo lại và vứt bỏ tại vị trí vừa sử dụng ma túy, sau đó H cất chiếc bật lửa cho vào túi quần bên trái rồi đi về.

Quá trình điều tra xác định, An Văn H đang tham gia cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng các chất thay thế (Methadone) tại Trung tâm y tế khu vực P, tỉnh Sơn La từ ngày 05/5/2025 đến nay, theo quyết định tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 254a/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND xã G, tỉnh Sơn La. Hồ sơ đăng ký, việc tiếp nhận tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng các chất thay thế đối với An Văn H đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình tham gia điều trị An Văn H không tham gia điều trị đều, trong các ngày 28, 29, 30 tháng 8 năm 2025 An Văn H có đến điều trị và uống thuốc (Methadone) tại trung tâm.

Đến ngày 31/8/2025, Công an xã G tiến hành kiểm tra, test ma túy đối với An Văn H, kết quả dương tính với ma túy Morphine. Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, Trạm y tế xã G, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 cùng sự tham gia của những người chứng kiến, có sự có mặt của An Văn H tiến hành lấy mẫu nước tiểu trong cơ thể An Văn H cho vào 02 ống thủy tinh chứa mẫu, mỗi ống chứa 50ml nước tiểu, ký hiệu H1, H2, gửi mẫu H1 trưng cầu phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy có trong nước tiểu. Ngày 05/9/2025 Phòng Kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số 1079/KL-KTHS kết luận mẫu ký hiệu H1 gửi giám định có chất ma túy; loại Methadone, Morphine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Về vật chứng của vụ án gồm: que test thử ma túy của An Văn H; 01 bật lửa gas vỏ bằng nhựa màu đỏ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo An Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKSKV5 ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, truy tố bị cáo An Văn H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo An Văn H mức hình phạt tù từ 26 tháng đến 32 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2025. Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 bật lửa gas vỏ bằng nhựa màu đỏ và đề nghị chuyển lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 que test thử ma túy của An Văn H. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo An Văn H tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, biên bản sự việc, kết luận giám định, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, xác định:

Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận: An Văn H đang trong thời hạn cai nghiện ma túy bằng thuốc thay thế (Methadone) theo quy định của Luật Phòng chống ma túy tại Trung tâm y tế khu vực P, tỉnh Sơn La theo quyết định tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 254a/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND xã G, tỉnh Sơn La. Đến ngày 26/8/2025, An Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Kết quả giám định xác định có chất ma túy trong mẫu nước tiểu của An Văn H. Hành vi trên của bị cáo An Văn H đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, việc xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo An Văn H: Bị cáo An Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo An Văn H là ít nghiêm trọng được quy định tại a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất, tinh thần và kinh tế của chính bị cáo và là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm, vi phạm pháp luật khác.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo An Văn H: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 15/7/2022, An Văn H bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Sơn La xử phạt 16 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích; Ngày 30/8/2001, bị Công an huyện P, tỉnh Sơn La xử phạt cảnh cáo về hành vi “Đánh bạc”, các án tích, xử phạt vi phạm hành chính đó tuy đã được xóa nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích cá nhân.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do vậy bị cáo An Văn H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc bật lửa gas là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 que test thử ma túy của An Văn H là chứng cứ liên quan đến vụ án nên cần chuyển lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý.

[8] Đối với 01 mảnh giấy bạc và mảnh nilon màu xanh An Văn H dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện KSND khu vực 5 tiến hành truy tìm tại vị trí H sử dụng trái phép chất ma túy tuy nhiên không có kết quả nên không xem xét xử lý.

Đối với 01 chai thủy tinh đựng cụ chứa 50ml mẫu nước tiểu ký hiệu H2 là mẫu dự phòng, sau khi có kết luận giám định mẫu nước tiểu ký hiệu H1 có chất ma túy, ngày 12/9/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành tiêu hủy mẫu nước tiểu ký hiệu H2 nêu trên là đúng quy định.

Đối với nguồn gốc Heroine bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông ở bản S1, xã S, tỉnh Sơn La, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ, cơ sở để xử lý.

[09] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo An Văn H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo An Văn H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2025 là ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa gas vỏ bằng nhựa màu đỏ (đã được niêm phong).

Chuyển Tòa án nhân dân khu vực 5 – Sơn La lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (Một) que test thử ma túy của An Văn H (đã được niêm phong).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 28/10/2025 giữa Công an xã G, tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo An Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/11/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam P;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Huyền Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Minh Thúy

Lê Thị Bồng

Ngô Huyền Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Minh Thúy

Lê Thị Bông

Ngô Huyền Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Minh Thúy

Trần Minh Tiến

Ngô Huyền Trang